

QUAN ĐIỂM “HIỀN TÀI LÀ NGUYÊN KHÍ QUỐC GIA” CỦA ĐẠI HỌC SĨ THÂN NHÂN TRUNG VỚI VIỆC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ TRỌNG DỤNG TRÍ THỨC, NHÂN TÀI HIỆN NAY

DR. THAN NHAN TRUNG’S “TALENTED PEOPLE AS LIFE-SUSTAINING ELEMENT OF NATION” VIEW ON TRAINING, FOSTERING AND USING TALENTED PEOPLE TODAY

Nguyễn Văn Tuấn

Học viện An ninh nhân dân; thinhkhonggiac@gmail.com

Tóm tắt - “Hiền tài là nguyên khí Quốc gia” của Đại học sĩ Thân Nhân Trung là quan điểm tiên bộ, có ý nghĩa sâu sắc đối với sự phát triển bền vững của quốc gia, dân tộc. Trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, quan điểm này càng có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn. Trên cơ sở phân tích tầm quan trọng của nhân tài và trí thức đối với đất nước, bài báo đi sâu đánh giá thực trạng việc đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và trọng dụng nhân tài ở Việt Nam trong thời gian qua, từ đó đúc rút ra một số kinh nghiệm nhằm vận dụng sáng tạo quan điểm “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” của Đại học sĩ Thân Nhân Trung vào việc đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng trí thức, nhân tài ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa - bồi dưỡng; đào tạo; hiền tài; nhân tài; Thân Nhân Trung; trí thức; trọng dụng.

1. Đặt vấn đề

Trải qua ngàn năm, từ kỳ thi Minh kinh bác học (tháng 2 năm 1075) đến khoa thi cuối cùng được tổ chức (năm 1919), Việt Nam đã có 184 khoa thi với 2785 vị đỗ đại khoa (đỗ tiến sĩ và tính cả phó bảng) và có 56 trạng nguyên (gồm 7 trong số 9 thủ khoa Đại Việt và 49 trạng nguyên) [4]. Những bậc kỳ tài, hiền sĩ có tài năng, trí thức uyên bác, có tầm nhìn xa trông rộng, biết nắm bắt thời thế góp phần hoạch định chiến lược bảo vệ toàn vẹn non sông gấm vóc, chấn hưng đất nước và chăm lo đời sống cho muôn dân. Thời đại nào cũng vậy, việc trọng dụng hợp lý nhân tài làm cho đất nước thái bình, thịnh trị, ngược lại, làm kẻ sĩ người tài quay lưng thì triều đại, chế độ đó đến lúc đó đến lúc suy vong, đổ nát. Vì thế, muốn đất nước phát triển bền vững thì triều đại, chế độ cần có chiến lược xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng trí thức và nhân tài một cách kịp thời và hiệu quả. Nhận thức được tầm quan trọng của nhân tài, trí thức là yếu tố quan trọng quyết định bậc nhất đến việc tồn vong và hưng thịnh quốc gia. Trong quá trình đẩy mạnh quá trình CNH, HĐH đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế việc vận dụng tư tưởng “Hiền tài là nguyên khí quốc gia”¹ của Đại học sĩ Thân Nhân Trung² vào xây dựng, bảo vệ đất nước có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Nhấn mạnh tầm quan trọng của nhân tài và trí thức đối với đất nước

Abstract - Dr. Than Nhan Trung once said “Talented people are life-sustaining element of a nation”. This is a progressive viewpoint which has profound implications for the sustainable development of a nation. In the renewal and international integration process, this view has increasingly tremendous reasoning and practical value. Based on the analysis of the importance of intellectual and talented people for the country, this article deeply assesses the status of training, fostering and using talented people in Vietnam in the last time, thereby drawing some experiences to creatively apply the view “Talented people as life-sustaining element of a nation” by Dr. Than Nhan Trung to training, fostering and using intellectual and talented people in Vietnam today.

Key words - foster; training; intellectual people ;talented people, Than Nhan Trung; put sb. in important positions/ use.

Trải qua gần 600 năm qua, quan điểm của Đại học sĩ Thân Nhân Trung luôn được các triều đại phong kiến coi là tư tưởng tiên bộ, có ý nghĩa sâu sắc không chỉ đối với xã hội đương thời mà còn mang tính chất định hướng tương lai của quốc gia, dân tộc. Các triều đại phong kiến luôn coi trọng và coi đây là cơ sở để tìm kiếm xác định, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài.

“Hiền tài” là những người tài cao, học rộng lại đức độ, đó là những người không chỉ trí tuệ mà còn có nhân cách đáng trọng hơn người. Đặc biệt, “nhân tài” là một trong những nhân tố quyết định vào việc tạo ra nguồn nhân lực dồi dào cho quốc gia phục vụ cho sự nghiệp bảo vệ và kiến thiết đất nước. Quan niệm này trở thành là cơ sở để các triều đại phong kiến Việt Nam từng bước hình thành, hoàn thiện xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài và nhân tài.

“Trí thức” là một thuật ngữ được sử dụng rộng rãi ở nhiều quốc gia trên thế giới. Trong mỗi giai đoạn lịch sử có cách tiếp cận và quan điểm khác nhau khi xem xét về vấn đề trí thức. Tuy nhiên, theo quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam: “Trí thức” là người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu trí thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần vật chất có giá trị đối với xã hội.³

Là bậc “tôi sáng” nên Đại học sĩ Thân Nhân Trung đã

¹Danh sách 56 trạng nguyên Việt Nam (2011), Mactrieu.vn, thứ tư/29/6/2011 1:40.

²Thân Nhân Trung (chữ Hán: 申仁忠, 1419 - 1499), tự Hậu Phủ (chữ Hán: 厚甫), là một danh sĩ Việt Nam, đứng địa vị Phó đô Nguyên súy Tào đàn Nhị thập bát Tú của Lê Thánh Tông. Ông từng đỗ tiến sĩ, làm quan nhà Hậu Lê dưới hai đời vua là Lê Thánh Tông và Lê Hiến Tông, từng giữ các chức Đông các Đại học sĩ kiêm Tế tửu Quốc tử giám, kiêm Thượng thư bộ Lễ, trưởng Hàn lâm viện sự, Thượng thư bộ Lại, nhập nội phụ chính.

³Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*, <http://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 18 tháng 5 năm 2011.

nhận thức được tầm quan trọng của nhân tài, trí thức với sự nghiệp xây dựng và kiến thiết đất nước: *“Mở khoa thi, chọn kẻ sĩ là việc đầu tiên trong phép trị nước. Tờ điểm cơ đồ, mở mang giáo hóa cho đời thịnh trị là nhờ ở đó. Sửa sang chính trị, sắp đặt mọi việc giáo hóa nhân dân, gây phong tục tốt là nhờ ở đó. Các bậc đế vương xưa làm nên sự nghiệp trị bình không ai không theo con đường ấy”*⁴. Bởi vì: *“Hiền tài là nguyên khí của quốc gia. Nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh rồi lên cao. Nguyên khí suy thì thế nước yếu rồi xuống thấp. Vì vậy, các bậc thánh đế, minh vương chẳng ai không lấy việc bồi dưỡng nhân tài, kén chọn kẻ sĩ, vun trồng nguyên khí là việc đầu tiên”*⁵.

Với quan điểm này, Đại học sĩ Thân Nhân Trung đã nhấn mạnh mối quan hệ biện chứng giữa hiền tài, trí thức với việc hưng thịnh, suy vong của quốc gia dân tộc. Thông qua mối quan hệ này, Thân Nhân Trung nâng tầm quan trọng của đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng và sử dụng nhân tài. Theo Ông, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài, trí thức phải là việc làm đầu tiên, quan trọng nhất của các đấng “minh quân”. Bởi, trí thức, nhân tài sẽ trở thành giường cột của quốc gia: Họ giúp vua bày mưu tính kế đánh giặc khi nước lâm nguy; giúp vua đưa ra phương thức để lấy được lòng dân ổn định xã tắc; họ có trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng nhân tài kế cận cho mai sau; họ là người biết giúp vua dự tính mỗi nguy hiểm ẩn cho người hậu thế... Chính vì thế, trải qua các triều đại, kinh qua bao sóng gió của dân tộc, quan điểm này của Thân Nhân Trung đã trở thành kinh nghiệm quý bậc nhất trong lịch sử, đây cũng chính là *“kế lớn trăm năm trấn hưng đất nước”*, và là một trong những chiến lược hàng đầu để thực hiện thắng lợi các mục tiêu quốc gia.

Thứ nhất, việc đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài là yếu tố quan trọng bậc nhất góp phần giữ vững, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ đất nước

Hàng ngàn năm dựng và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã gan góc, kiên trung chống lại nhiều kẻ thù xâm lược phương Bắc, phương Nam. Mỗi năm đất, thước sông của dân tộc đều là những dấu tích oai hùng mà thế hệ hôm nay và mai sau không thể nào quên. Trang sử hào hùng, oanh liệt ấy đã ghi danh những tượng đài bất diệt của nhân dân và những cá nhân kiệt xuất anh hùng. Lịch sử đã chứng minh, mỗi khi Tổ quốc lâm nguy, nhân dân bị vùi trong binh đao, khói lửa, tại thời khắc lịch sử đó, Tổ quốc lại xuất hiện người tài. Họ sẵn lòng thương dân, đem tài thao lược, tài binh pháp cùng với tình thân yêu nước, thương dân đứng dậy phát cờ khởi nghĩa. Họ đã tập hợp toàn dân, ngày đêm rèn binh, luyện khí chờ thời cơ, tình thế chín muồi đứng dậy khởi nghĩa đánh bại mọi âm mưu, hành động xâm lược của kẻ thù. Những nhân vật tài năng, kiệt xuất đó đã gắn liền với những dấu son trong lịch sử và được nhân dân truyền tụng, ca ngợi công lao, đức độ đến muôn đời: thế kỷ đầu tiên sau công nguyên với cuộc khởi nghĩa của hai Bà Trưng; khởi nghĩa của Bà Triệu; thế kỷ thứ X với cuộc

chiến chống quân xâm lược của Ngô Quyền; thế kỷ XIII với chiến thắng lừng lẫy của Quốc Công tiết chế Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn với ba lần chống quân; những thế kỷ sau này có Nguyễn Trãi và Lê Lợi với chiến thắng quân Minh; Quang Trung (Nguyễn Huệ) với chiến thắng 29 vạn quân Thanh;... Có thể thấy, nhân tài ở Việt Nam đời nào cũng có, vai trò của họ luôn đóng vai trò quan trọng trong việc giữ vững cương vực, bờ cõi, lãnh thổ quốc gia. Họ luôn là “nhạc trưởng” đoàn kết toàn bộ quốc gia, thông lĩnh, mưu lược, cương nhu tùy thời,... tạo nên sức mạnh “vô song” của dân tộc trong những lúc lâm nguy. Sức mạnh ấy đã nhấn chìm mọi âm mưu, hành động thâm độc, bạo tàn của bè lũ cướp nước và bán nước. Tuy nhiên, để phát huy được trí tuệ, tài năng của nhân tài vào bảo vệ, giữ vững cương vực, bờ cõi lãnh thổ đòi hỏi người đứng đầu các triều đại phong kiến luôn sáng suốt trong việc huy động, sử dụng và trọng dụng nhân tài phù hợp với những giai đoạn, thời kỳ lịch sử của dân tộc. Sức nước cũng bắt đầu từ bài học “hiền tài là nguyên khí của quốc gia”.

Thứ hai, việc sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài là cơ sở phát triển kinh tế, ổn định chính trị - xã hội của quốc gia dân tộc

Từ xưa đến nay, bậc hiền tài là những người biết chăm lo đời sống nhân dân. Họ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và không ngừng tìm tòi, sáng tạo ra những biện pháp, cách thức để gây dựng quốc gia “Đại Việt” hùng cường sánh vai với các triều đại phong kiến trong khu vực. Nhân tài, trí thức của đất nước đã góp phần kiến tạo nên nhiều nghề truyền thống để giúp đỡ nhân dân ở nhiều vùng, nhiều địa phương trong cả nước như: Lê Công Hoành⁶ ông tổ nghề thêu sau lần học hỏi của nước bạn trong một lần đi sứ Trung Quốc, Lê Công Hoành đem nghề dạy thêu cho dân làng Quất Động và dần dần nghề thêu được phát triển sang các khu vực khác và được lưu truyền tới tận bây giờ. Sự nghiệp dạy nghề phát huy được khả năng tốt bậc về chất xám con người tìm tòi, khám phá, trọng dụng nhân tài một cách triệt để không gây lãng phí hao tổn tài nguyên đất nước. Bên cạnh việc phát triển hiền tài cho sản xuất thì y tế cũng là một trong những vấn đề cần quan tâm, Tuệ Tĩnh⁷ là người mở đầu cho ngành y dược cổ truyền Việt Nam. Là vị danh y, là một bậc hiền tài của dân tộc Tuệ Tĩnh luôn tìm tòi ra các phương pháp khác nhau để chữa bệnh giúp ích cho nhân dân cũng như xã tắc. Nhờ có tài năng, trí tuệ và đạo đức nên họ đã tập hợp, động viên nhân dân đoàn kết chung sức đồng lòng phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, làm cho quốc gia hưng thịnh.

Thứ ba, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài là cơ sở, động lực để mở mang nghiệp học nước nhà

Giáo dục, bồi dưỡng nhân lực là công việc được các triều đại Việt Nam coi trọng. Trong đó, bậc hiền tài luôn tìm ra những con đường khởi đầu cho cả một kỉ nguyên mới kỉ nguyên của tự do, sáng tạo, khám phá. Năm 1484

⁴ Tăng Bá Hoành (1999), *Tiến sĩ Nho học Hải Dương (1075 - 1919)*, Hải Dương.

⁵ Trần Hồng Đức (1999), *Các trạng nguyên, báng nhãn, thám hoa qua các triều đại phong kiến Việt Nam*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.

⁶ Chính tên là Trần Quốc Khái, sinh ngày 18 tháng Giêng năm Bính Ngọ (1606), tại xã Quất Động, tổng Bình Năng, huyện Thường Tín, tỉnh Hà Đông được gọi là ông tổ nghề thêu.

⁷ Tuệ Tĩnh Thiên sư (1330-?) được gọi tắt là Tuệ Tĩnh (Hải Thượng Lãn Ông), người làng Nghĩa Phú, tổng Văn Thái, huyện Cẩm Giàng, phủ Thượng Hồng (hay tỉnh Hải Dương) được phong là ông tổ ngành dược Việt Nam.

và năm 1487, Thân Nhân Trung⁸ đã thừa lệnh nhà vua thảo bài văn bia, trong đó nêu rõ quan điểm cơ bản của nhà nước về hiền tài: *“Hiền tài là nguyên khí quốc gia, nguyên khí thịnh thì thể nước mạnh mà hưng thịnh, nguyên khí suy thì thể nước yếu mà thấp hèn. Bởi vậy các bậc vua tài giỏi đời xưa chẳng có đời nào lại không chăm lo nuôi dưỡng và đào tạo nhân tài bồi đắp nguyên khí”*⁹. Vì thế, việc trọng dụng nhân tài luôn được quan tâm và chú ý thường xuyên đã tạo khởi đầu cho nghiệp học nước nhà. Trong đó, phải kể đến Nhà giáo Chu Văn An¹⁰ là người thầy vĩ đại của nghiệp học quốc gia, “là người thẳng thắn, sửa mình trong sạch, bền giữ tiết tháo, không cầu lợi lộc. Chu Văn An có công lớn trong việc truyền bá, giáo dục tư tưởng đạo đức Khổng giáo vào Việt Nam...”¹¹. Từ việc truyền giáo mở nghiệp học cho nước nhà đã giúp cho nước Đại Việt được thay đổi hoàn toàn nhờ những bậc kỳ tài có tâm, có đức, có trách nhiệm với nhân dân với vua. Vì thế, các bậc minh quân từ các niên đại trước đã biết tận dụng nhân tài, biết bồi dưỡng và phát huy nguồn nhân tài hiếm có để phụng sự đất nước phụng sự nhân dân.

2.2. Thực trạng việc đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và trọng dụng nhân tài ở Việt Nam hiện nay

Kể thừa quan điểm quý trọng nhân tài, trí thức trong lịch sử nên ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, để tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy trí tuệ của toàn dân trong đó đội ngũ trí thức, nhân tài, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chú trọng đến việc thu hút, trọng dụng và đào tạo nhân tài, trí thức cho đất nước. Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh có phát huy tinh thần yêu nước, xây dựng chính sách đối đãi hợp lý qua đó đã kêu gọi, tập hợp được đội ngũ trí thức Tân học (Giáo sư Trần Đức Thảo; Giáo sư Nguyễn Mạnh Tường; Giáo sư Trần Đại Nghĩa; Lương quốc tướng quân Nguyễn Sơn;...). Minh chứng tiêu biểu cho vấn đề này là Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm tới nhiều mặt đời sống cho các nhân tài, luôn coi trọng việc tìm kiếm và trọng dụng nhân tài. Đồng thời, Hồ Chí Minh mong muốn họ dốc hết tài, đức ra phục vụ sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân.

Từ việc nhận thức được tầm quan trọng của trí thức, nhân tài đối với phát triển bền vững của đất nước cho nên Đảng, Nhà nước đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức. Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 6/8/2008 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về *xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước* đã khẳng định: *“Trong mọi thời đại, trí thức luôn là nền tảng tiến bộ xã hội, đội ngũ trí thức là lực lượng nòng cốt sáng tạo và truyền bá tri thức. Ngày nay, cùng với sự phát triển nhanh chóng của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, đội ngũ trí thức trở thành nguồn lực đặc biệt*

*quan trọng, tạo nên sức mạnh của mỗi quốc gia trong chiến lược phát triển”*¹².

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng, chính quyền các cấp nên công tác đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài số lượng đội ngũ cán bộ ngày càng phát triển mạnh ở tất cả lĩnh vực. Số lượng đội ngũ cán bộ trí thức có trình độ cao ngày càng tăng đã đóng góp quan trọng vào thực hiện thắng lợi mục tiêu của đất nước đề ra: *“Cùng với sự phát triển của đất nước, đội ngũ trí thức đã tăng nhanh về số lượng, nâng lên về chất lượng; góp phần trực tiếp cùng toàn dân đưa nước ta ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, từng bước xóa đói, giảm nghèo, phát triển đất nước, nâng cao chất lượng cuộc sống...”*¹³.

Nhằm đáp ứng được yêu cầu về chất lượng tri thức ngày càng cao cho quá trình đẩy mạnh CNH, HDH và hội nhập quốc tế nên việc sử dụng nguồn nhân lực ngày càng cần thiết phải theo đúng trình độ với công việc, đúng chuyên môn đòi hỏi; phải lấy yêu cầu của công việc, ngành nghề, lĩnh vực để sử dụng nhân lực có trình độ tương ứng, tránh hạ thấp yêu cầu công việc để phù hợp trình độ người mình muốn dùng theo kiểu gọt chân cho vừa giày.

Đất nước đang trong quá trình hội nhập và phát triển cần một lượng lớn nguồn trí thức, hiền tài, đòi hỏi đội ngũ trí thức có những cống hiến vượt trội áp dụng cho mọi ngành nghề công việc để cải thiện được xã hội. Trên cơ sở vận dụng sáng tạo quan điểm của Đảng, Nhà nước đã thực hiện các chính sách xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống đào tạo, nghiên cứu; đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường đầu tư cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa và văn nghệ; các chính sách sử dụng và tạo môi trường phát huy vai trò của trí thức; chính sách đãi ngộ, tôn vinh trí thức, lập các giải thưởng quốc gia, phong tặng các chức danh khoa học và các danh hiệu cao quý; thu hút trí thức người Việt Nam ở nước ngoài...; Chúng ta đã tạo dựng cầu nối trí thức trong nước và quốc tế đang được mở rộng thu hút nhiều nhân tài, sự sáng tạo thay đổi trong các phương pháp làm động lực cho hiền tài có hướng đi, mục tiêu đa dạng, phong phú góp phần cải thiện tình hình kinh tế, chính trị, xã hội.

Công tác bồi dưỡng và sử dụng nhân tài, trí thức đã từng bước chuyển biến. Quan điểm kinh nghiệm thuần túy được bổ sung thêm các yếu tố năng động, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm. Đội ngũ trí thức trẻ được tạo tạo bài bản, có trình độ chuyên môn sâu, nhất là được đào tạo ở các nước có nền giáo dục hiện đại khi về nước công tác đã được thu hút, bổ nhiệm vào nhiều vị trí quan trọng ở các ban, ngành Trung ương và các địa phương. Thực tế cho thấy, ở Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương đi đầu trong việc áp dụng các sáng kiến tìm người trẻ trình độ cao. Từ

⁸ Thân Trọng Đức (1419-1499) tự Hậu Phủ, là người dân tộc Tày, quê ở làng Yên Ninh, tục gọi là làng Nénh, phủ Bắc Giang. Là một danh sĩ Việt Nam, đứng địa vị Phó đô Nguyên súy Tao đàn Nhị thập bát Tú của Lê Thánh Tông.

⁹ Kỷ niệm 500 năm ngày mất Thân Nhân Trung: *Hiền tài là nguyên khí quốc gia*, trung tâm UNESCO thông tin tư liệu lịch sử văn hóa Việt Nam và Bảo tàng tỉnh Bắc Giang, 1999, tr.10.

¹⁰ Chu An (1292-1370) hiệu là Tiểu Ẩn là một nhà giáo, thầy thuốc đại quan nhà Trần trong lịch sử Việt Nam được phong tước Văn Trinh Công.

¹¹ Đại Việt Sử Ký Toàn Thư (2014), Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội, tr 660-661.

¹² Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về *xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*, <http://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 18 tháng 5 năm 2011.

¹³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về *xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*, <http://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 18 tháng 5 năm 2011.

năm 2001 đến nay, thành phố đã tuyển chọn gần 800 học viên tham gia Chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ trẻ, đưa đi đào tạo làm nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ cho các tổ chức trong hệ thống chính trị. Thành phố dành 15% biên chế dự phòng (tương ứng 1.400 chỉ tiêu ở các cơ quan Đảng, đoàn thể và chính quyền) để tuyển người trẻ, trong đó giao quận, huyện 14% và Ban Tổ chức Thành ủy 1%. Qua 15 năm thực hiện, chương trình đã lựa chọn gần 1.500 cán bộ trẻ tham gia, trong đó có hơn 500 cán bộ được xét chọn từ nguồn sinh viên¹⁴.

Ngoài ra, đời sống của đội ngũ trí thức, nhân tài ngày càng được nâng cao từ sức khỏe, thể lực. Họ được tạo điều kiện tiếp thu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; một số địa phương, ban, ngành đã ban hành chính sách sử dụng và đãi ngộ hợp lý, đảm bảo kích thích được sự đóng góp và sáng tạo của trí thức, nhân tài tham gia phát triển kinh tế - xã hội. Bước đầu, chúng ta cũng tạo mọi điều kiện thuận lợi để người trí thức phát huy được khả năng cao nhất của mình, phát huy tối đa chất xám để không có tình trạng dư thừa “chảy máu chất xám” ảnh hưởng trực tiếp đến xây dựng nền kinh tế trí thức; phát huy tinh thần dân chủ, trí thức phản biện xã hội của trí thức trong các vấn đề mang tính chất “quốc kế, dân sinh”. Vì thế, khi đánh giá về quá trình xây dựng, phát triển và đóng góp của nhân tài, trí thức, Đảng đã nhấn mạnh: *“Đội ngũ trí thức đã đóng góp tích cực vào xây dựng những luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần làm sáng tỏ con đường phát triển của đất nước và giải đáp những vấn đề mới phát sinh trong sự nghiệp đổi mới; trực tiếp đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí và bồi dưỡng nhân tài; sáng tạo những công trình có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật, nhiều sản phẩm chất lượng cao, có sức cạnh tranh; từng bước nâng cao trình độ khoa học và công nghệ của đất nước, vươn lên tiếp cận với trình độ của khu vực và thế giới.”*¹⁵

Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, trọng dụng đội ngũ trí thức, nhân tài ở Việt Nam thời gian qua còn nhiều bất cập cần phải giải quyết:

Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài, trí thức chưa được triển khai hiệu quả trong thực tiễn nên chúng ta chưa thu hút, phát huy được trí tuệ, đạo đức được nhiều nhân tài vào sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Tình trạng nhân tài chưa phát huy hết năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của mình, một bộ phận trong họ vẫn còn hời hợt với sự thay đổi tình trạng đất nước, chưa thực sự hòa nhập với xu thế quốc tế hóa.

Thực trạng chảy máu chất xám đã và đang là một trong những vấn đề quan trọng cần quan tâm là trong ngành giáo dục bởi chúng ta chưa xây dựng được cơ chế trả lương, chính sách đãi ngộ hợp lý. Theo thống kê của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hiện có trên 3 vạn lưu học sinh du học theo các

con đường: Hiệp định giữa hai chính phủ, với học bổng của các tổ chức nước ngoài, học bổng của chính phủ trong khuôn khổ đề án đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật của các cơ sở nước ngoài bằng nguồn ngân sách Nhà nước (Đề án 322) và du học tự túc. Với Đề án 322, từ năm 2000 đến 2010, Việt Nam đã chi hơn 2.500 tỉ đồng cho khoảng 3.000 cán bộ, giảng viên đi nước ngoài học tập; và trong số 2.268 người được đưa đi đào tạo tiến sĩ, thì chỉ có 1.074 tiến sĩ về nước. Chi phí bình quân cho mỗi du học sinh theo đề án này là khoảng 22.000USD/năm. Như vậy, trong 10 năm Nhà nước phải chi cho mỗi người là 220.000USD, tức gần 4,4 tỉ đồng¹⁶.

Trong những năm qua, Việt Nam đang dần tạo lập chính sách thu hút nhân tài song không thu lại được nhiều hiệu quả, chính sách đãi ngộ còn chênh lệch so với các nước trong khu vực và thế giới nên chưa đáp ứng được yêu cầu trong công việc và cuộc sống cho sinh viên, nghiên cứu sinh đi du học về. Điều kiện sống của nhân tài vẫn còn khó khăn và bất cập, chưa đáp ứng được những nhu cầu thiết yếu phục vụ cuộc sống cũng như trong công việc: môi trường làm việc gò bó, thiếu tính chuyên nghiệp, khoa học; máy móc thiết bị hỗ trợ không được nâng cao, điều kiện nghiên cứu còn hạn hẹp chưa đầy đủ để hoàn thành công việc.

Đối với các tỉnh vùng cao, miền núi như Sơn La, Lai Châu, Đắk Nông, Đắk Lắk, việc ưu tiên tuyển dụng cán bộ, công chức có trình độ đại học bị hạn chế bởi nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân lớn nhất là không thể cho cán bộ tại chỗ thiếu bằng cấp, kém năng lực nghỉ việc. Qua khảo sát tại huyện Bắc Yên (tỉnh Sơn La) cho thấy số cán bộ sơ cấp và chưa qua đào tạo còn 77 người, 24 người mới tốt nghiệp tiểu học, có người mới biết ký tên. Cán bộ không đủ tiêu chuẩn về trình độ nhưng chưa đủ tuổi về hưu còn khá nhiều. Huyện ủy Bắc Yên dự kiến nếu triển khai tích cực cũng phải đến năm 2020 mới chuẩn hóa được hết số cán bộ, công chức xã. Tỉnh Sơn La đã bố trí 49 trí thức trẻ về làm phó chủ tịch UBND các xã đặc biệt khó khăn. Tuy nhiên, việc đưa trí thức trẻ bổ sung về xã cũng không hoàn toàn thuận lợi, do hạn chế về chi tiêu cho nên các xã khó tuyển thêm được cán bộ đúng chuyên môn đang thiếu.¹⁷

Quá trình thực hiện các đề án thu hút nhân lực chất lượng cao, nhiều tỉnh gặp khó khăn về cơ chế, chính sách, không thể thu hút các chuyên ngành bác sĩ, dược sĩ, kiến trúc sư, kỹ sư xây dựng, những người có học hàm, học vị, trong khi đó, nguồn tuyển dụng các ngành khoa học xã hội, quản trị kinh doanh, kế toán rất dồi dào nhưng địa phương không có nhu cầu. Nhiều sinh viên giỏi, người có trình độ cao xin về tỉnh công tác nhưng tỉnh không thể bố trí được do không có biên chế.

2.3. Vận dụng quan điểm “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” của Đại học sĩ Thân Nhân Trung vào việc đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng trí thức, nhân tài ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và phát triển

¹⁴ Hà Hồng Hà (2015), *Thu hút, sử dụng cán bộ, chuyên gia giỏi – Kinh nghiệm của một số địa phương*, Báo điện tử <http://noichinh.vn>, ngày 29 tháng 4 năm 2015.

¹⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, <http://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 18 tháng 5 năm 2011.

¹⁶ Xuân Trung (2014), *Phát triển đất nước không thể “ăn xổi...”*, <http://giaoduc.net.vn>, ngày 16 tháng 01 năm 2014.

¹⁷ Hà Hồng Hà (2015), *Thu hút, sử dụng cán bộ, chuyên gia giỏi – Kinh nghiệm của một số địa phương*, Báo điện tử <http://noichinh.vn>, ngày 29 tháng 4 năm 2015.

Xuất phát từ giá trị (lý luận và thực tiễn) to lớn trong quan điểm “Hiện tài là nguyên khí quốc gia” của Đại học sĩ Thân Nhân Trung và từ thực trạng quá trình thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nhân tài trong quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế, Việt Nam cần đúc rút ra một số kinh nghiệm trong việc đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả đội ngũ trí thức, nhân tài trong thời gian tới như sau:

Một là, Việt Nam thường xuyên có những chủ trương, chính sách phù hợp nhằm thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài cho quá trình đẩy mạnh quá trình CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế. Chủ trương, chính sách phù hợp điều kiện cụ thể, thực hiện xã hội hóa giáo dục, khai thác mọi tiềm năng xã hội vào đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực có tay nghề kỹ thuật cho địa phương, cho vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Tạo sức mạnh chú ý tạo nhiều tích cực, bỏ qua mọi cản trở, rào cản trong khâu tuyển dụng nhân tài. Đội ngũ trí thức và nhân tài rất đông đảo nhưng muốn phát hiện, thu hút được họ phải có cơ chế, chính sách trọng dụng, thu hút nhân tài, thậm chí phải vượt qua những quy định thông thường để mở rộng các kênh thu hút như điều tra, phỏng vấn, công khai chiêu hiền, đãi sĩ, thu thập thông tin, thi tuyển, giới thiệu, tiến cử và tự tiến cử.

Hai là, tạo lập môi trường lành mạnh thuận lợi để thu hút người tài có điều kiện phát triển toàn diện, tự do sáng tạo, tự do phát minh. Các công trình khoa học do họ tạo ra phải được Đảng và Nhà nước ưu tiên đưa vào thực hiện nếu mang lại hiệu quả cao. Tùy thuộc vào khả năng mà phát hiện và thu hút nhân tài là phát hiện những người đã bộc lộ rõ tài năng, và nghiên cứu, xây dựng chính sách thích hợp để thu hút được những nhân tài tiềm năng như: sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, ứng viên đạt điểm cao nhất trong các kỳ thi tuyển dụng; sinh viên tốt nghiệp các trường đại học danh tiếng trên thế giới; những người sớm bộc lộ các năng khiếu đặc biệt... Luôn đánh giá đúng nhân tài được coi là vấn đề cực kỳ quan trọng, quyết định việc bố trí, sử dụng nhân tài đúng hay sai. Nếu đánh giá, trọng dụng nhân tài không đúng sẽ dẫn đến lãng phí nhân tài. Mặt khác, nếu không đánh giá, trọng dụng đúng thì nhân tài có thể quay lưng lại, nản lòng, thui chột, mai một.

Bên cạnh đó, việc “tin cậy” nhân tài là điều cần thiết trong chính sách trọng dụng nhân tài; là giao việc tương xứng với năng lực của từng nhân tài, tạo mọi điều kiện, trước hết là cơ chế để nhân tài thể hiện khả năng của mình. “Tin cậy” còn là sự mạnh dạn của tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị bố trí nhân tài vào việc khó, việc mới song cũng phải đòi hỏi cao hơn năng lực hiện có của người tài để thử thách, rèn luyện họ. Ngoài ra, sự tin cậy còn bao hàm cả việc tin tưởng nhân tài, trí thức sẽ khắc phục được những hạn chế, khiếm khuyết hiện tại khi được giao cương vị cao hơn.

Ba là, tôn vinh, trọng dụng nhân tài, trí thức. Tôn vinh là sự ghi nhận, đánh giá đúng mức, biểu dương kịp thời những cống hiến của nhân tài. Hậu đãi là áp dụng chế độ đãi ngộ đặc biệt cho nhân tài cao hơn so với những người bình thường. Chế độ hậu đãi có nhiều hình thức: trả lương cao, nâng lương sớm; có phụ cấp ưu đãi; bố trí phương tiện

đi lại và phương tiện làm việc thuận lợi... Như triều đại nhà Lý đề tở lòng yêu mến “kẻ sĩ” những người thi đỗ trong các kỳ thi Hội, thi Đình, đều được triều đình ban cấp mũ, áo, được vinh quy bái tổ, khắc bia tiến sĩ và được thưởng chức quan tương xứng...

Bốn là, đấu tranh chống tiêu cực trong giáo dục, tuyển chọn bồi dưỡng nhân tài. Quá trình thực hiện các chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài cần có chính sách tốt thì vấn đề bố trí, sử dụng và đề bạt cán bộ đúng năng lực, sở trường là rất quan trọng. Đối với những cán bộ tài năng nổi trội, liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đóng góp nhiều sáng kiến cho địa phương, đơn vị, chiều hướng phát triển nhanh, có thể tham mưu đề xuất đề bạt, bổ nhiệm vượt cấp, nhằm thúc đẩy nhân tài ngày càng phát triển, nảy nở. Bên cạnh đó, nắm vững và thực hiện đầy đủ nguyên tắc Đảng lãnh đạo; xác định vai trò và tầm quan trọng của công tác “phát triển nguồn nhân lực, nhân tài là nhiệm vụ đột phá vừa có tính cấp bách, vừa có tính chiến lược” đối với đất nước trong quá trình CNH, HĐH.

Năm là, đẩy mạnh hợp tác khu vực quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài. Nhằm nâng cao được chuyên môn trình độ khoa học kỹ thuật cao Việt Nam cần đẩy mạnh hợp tác khu vực cũng như hợp tác quốc tế, đưa ra các hội thảo, hội nghị ý kiến tìm ra những chủ trương tương ứng thích hợp đối với người tài. Thu hút được tối đa nguồn nhân lực từ nước ngoài trở về, dành những chính sách ưu đãi đặc biệt để không còn tình trạng “chảy máu chất xám”. Thực hiện liên kết các giáo dục với các trường đại học nước ngoài như: Harvard, Oxford,... các trường đại học có tiếng để liên kết giáo dục, đưa sinh viên du học nhưng chắc chắn quay trở về nước làm việc, cống hiến.

3. Kết luận

Với quan điểm “Hiện tài là nguyên khí quốc gia”, Đại học sĩ Thân Nhân Trung đã nhấn mạnh đến việc đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài. Muốn tạo ra đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội cho đất nước, trước hết phải tạo đột phá từ công tác cán bộ, trong đó, trọng dụng trí thức, nhân tài một biện pháp hiệu quả. Quan điểm này đã được Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI nêu rõ: “Trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả cống hiến. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đãi ngộ xứng đáng những cống hiến của trí thức. Có chính sách đặc biệt đối với nhân tài của đất nước”¹⁸. Các địa phương trong cả nước đã có nhiều cách làm mới, sáng tạo trong tạo nguồn, đào tạo và sử dụng cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ. Tuy nhiên, nhiều giải pháp còn mang tính tình thế, hiệu quả chưa cao. Quá trình tổ chức thực hiện gặp nhiều vướng mắc về chính sách, cần có cơ chế ở tầm quốc gia mới tháo gỡ được. Hiện nay, chúng ta đang rất cần một chương trình nghiên cứu, tổng kết để xây dựng chính sách mới, mang tầm chiến lược, tạo đột phá trong công tác tuyển dụng, đề bạt cán bộ, tạo môi trường làm việc theo hướng cạnh tranh lành mạnh để trí thức, nhân tài trẻ có cơ hội khẳng định và đóng góp nhiều hơn cho xã hội. Xã hội ngày càng phát triển, hội nhập đòi hỏi đội ngũ cán bộ đã và đang từng ngày được hoàn thiện, phát triển hơn. Yêu cầu này được sự quan tâm của Đảng và

¹⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr 241-242.

Nhà nước nguồn nhân tài sẽ đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của quá trình CNH, HĐH đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Khánh Bật, Trần Thị Huyền (2012), Xây dựng đội ngũ trí thức thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Nxb Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội.
- [2] Đại Việt Sử Ký Toàn Thư (2014), Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội, tr 660-661.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, <http://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 18 tháng 5 năm 2011.
- [4] Danh sách 56 trạng nguyên Việt Nam (2011), Mactrieu.vn, ngày 29/6/2011.
- [5] Trần Hồng Đức (1999), Các trạng nguyên, bảng nhân, thám hoa qua các triều đại phong kiến Việt Nam, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
- [6] Hà Hồng Hà (2015), Thu hút, sử dụng cán bộ, chuyên gia giỏi – Kinh nghiệm của một số địa phương, Báo điện tử <http://noichinh.vn>, ngày 29 tháng 4 năm 2015.
- [7] Thảm Vinh Hoa, Ngô Quốc Diệu (2008), Tôn trọng trí thức tôn trọng nhân tài kể lớn trăm năm chấn hưng đất nước, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] Tăng Bá Hoành (1999), Tiến sĩ Nho học Hải Dương (1075 - 1919), Hải Dương.
- [9] Nguyễn Đắc Hưng (2013), Nhân tài với tương lai đất nước, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [10] Nguyễn Thị Thu Phương (2009), Chiến lược nhân tài của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2009.
- [11] Xuân Trung (2014), Phát triển đất nước không thể “ăn xổi...”, <http://giaoduc.net.vn>, ngày 16 tháng 01 năm 2014.

(BBT nhận bài: 21/11/2016, hoàn tất thủ tục phản biện: 10/4/2017)